

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS - ST
Ngày 02 – 3 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Việt Thống
Ông Lê Văn Tập

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 02/3/2022 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 26/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trung K**; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 24 tháng 3 năm 1994; Tại: tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Đường Q, TDP 9, P. T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12

Con ông: Lê Trung K (Đã chết), con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1968. Hiện trú tại: Đường Q, TDP 9, P. T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Hải L – Sinh năm: 1994 và có 01 con sinh năm 2019. Hiện trú tại: Đường Q, TDP 9, P. T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Tiền án: 01; tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 237/2019/HSST ngày 28/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Lê Trung K 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 27/4/2021 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Ngày 15/12/2021 có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 23/12/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Buôn Ma Thuột từ ngày 15/12/2021 cho đến nay.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị H – sinh năm: 1968

Địa chỉ: Đường Q, TDP 9, P. T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Đinh Văn Đ– Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Đường M, P. T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

+ Ông Nguyễn Thanh T – Sinh năm: 1964

Địa chỉ: Đường H, P. T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trung K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine). Do không có việc làm ổn định, K nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 14 tháng 12 năm 2021, K một mình đi xuống khu vực đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp nam thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói ma túy đá với giá 300.000 (ba trăm ngàn) đồng. Sau khi mua được ma túy, K mang về nhà ở địa chỉ Đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cất giấu. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 15 tháng 12 năm 2021, có nam thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà K hỏi mua một gói ma túy đá, K đồng ý bán với giá 350.000 (ba trăm năm mươi ngàn) đồng và hẹn gặp ở ngã tư đường Q giao với đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, K cất gói ma túy trong người rồi một mình đi bộ đến điểm hẹn. Khi K đi đến trước đường Q thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Lúc này, K tự giác lấy từ trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra giao nộp một gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng khai nhận là ma túy đá và được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại địa chỉ: Đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số: 1181/GĐMT-PC09 ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,1974 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1639 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Không

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-BMT ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Lê Trung K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Trung K khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột và phù hợp với nội dung truy tố tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Trung K và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng 61/CT-VKS-BMT ngày 25/01/2022. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Trung K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Trung K với mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

*** Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- *Về xử lý vật chứng:* Đề nghị tịch thu và tiêu hủy đối với 0,1639 gam chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- *Về phần dân sự của vụ án:* Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Trung K tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 15 tháng 12 năm 2021, trước đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Lê Trung K đã có hành vi cất giấu 0,1974 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán cho người khác để kiếm lời thì bị Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Trung K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

.....”

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống và biết được rằng ma túy là loại độc được gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy, nếu vi phạm sẽ bị xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo đã có hành vi cất giấu 0,1974 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt, sống có ích mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] **Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

* *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu và tiêu hủy đối với 0,1639 gam chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

* *Về phần dân sự của vụ án:* Không.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Trung K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo K khai nhận mua của nam thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch của T nên đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với nam thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch), chấp hành án cùng với K tại trại giam Đ vào năm 2019 liên lạc mua ma túy của K vào rạng sáng ngày 15 tháng 12 năm 2021. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch của H nên đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị H là mẹ của bị cáo K và là chủ sở hữu căn nhà tại địa chỉ Đường Q, P. T, Tp. B. Do bà H không biết K có hành vi cất giấu ma túy ở nhà để bán. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố không đề cập xử lý là phù hợp

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Lê Trung K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trung K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2021.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy đối với 0,1639 gam chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (được niêm phong trong gói số 1181/GĐMT-PC09 ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Trung K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Trang